

Số: 435A/VKS-VP

An Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO

Công bố công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý I năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TTBTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-VKSTC ngày 22/12/2022 và Quyết định số 134/QĐ-VKS ngày 30/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, về việc giao dự toán quỹ tiền lương biên chế năm 2023 và giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi quý I năm 2023 như sau:

1. Về thu ngân sách: Không có
2. Về chi ngân sách:

Dự toán năm 2022 chuyển sang năm 2023 là 195.481.686 đồng. Trong đó: Văn phòng VKSND tỉnh 191.381.686 đồng, VKSND thành phố Long Xuyên 4.100.000 đồng (gồm: lệ phí trước bạ xe ô tô chuyên dùng tính 127.000.000 đồng và kinh phí thường xuyên khác 68.481.686 đồng).

Dự toán năm 2023 được giao 44.532.200.000 đồng (kinh phí tự chủ 41.540.500.000, kinh phí không tự chủ 2.700.500.000 đồng và kinh phí đào tạo 291.200.000 đồng).

Dự toán được sử dụng quý I.2023 là: 44.727.681.686 đồng.

Tổng chi ngân sách quý I.2023 là 10.822.152.238 đồng đạt 24,2% so với dự toán năm, bằng 105,2% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó:

- Chi quản lý hành chính: 10.822.152.238 đồng, cụ thể:

+ Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ là 10.681.282.908 đồng đạt 25,6% so với dự toán năm, bằng 110,9% so với cùng kỳ năm trước.

+ Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ là 140.869.330 đồng đạt 5,2% so với dự toán năm, bằng 21,6% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là 0 đồng đạt 0% so với dự toán năm, bằng 0% so với cùng kỳ năm trước (do quý I.2023 chưa chi kinh phí đào tạo).

(Chi tiết theo biểu mẫu 03 đính kèm)

Hình thức công khai: Thực hiện niêm yết tại bảng tin và trên trang thông tin điện tử của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý I.2023 đến toàn thể công chức, người lao động được biết./.

Nơi nhận:

- Cục 3;
- Các PVT VKSND tỉnh;
- VKSND huyện, TX, TP;
- Lưu: VP 2b (VT, KT).



VIỆN TRƯỞNG

Huỳnh Đông Bắc

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÍ I NĂM 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý I năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	<i>Chi sự nghiệp.....</i>				
2	<i>Chi quản lý hành chính</i>				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	<i>Lệ phí</i>				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	44.727.681.686	10.822.152.238	24,2%	105,2%
I	Nguồn ngân sách trong nước	44.727.681.686	10.822.152.238	24,2%	105,2%
1	Chi quản lý hành chính	44.436.481.686	10.822.152.238	24,4%	105,2%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	41.735.981.686	10.681.282.908	25,6%	110,9%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2.700.500.000	140.869.330	5,2%	21,6%
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	291.200.000	-	0,0%	0,0%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý I năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Ngày 04 tháng 4 năm 2023



VIỆN TRƯỞNG

Buỳnh Đông Bắc

Số: 866A/VKS-VP

An Giang, ngày 04 tháng 7 năm 2023

THÔNG BÁO

Công bố công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý II năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TTBTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-VKSTC ngày 22/12/2022 và Quyết định số 134/QĐ-VKS ngày 30/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, về việc giao dự toán quỹ tiền lương biên chế năm 2023 và giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-VKSTC ngày 22/3/2023 và Quyết định số 40/QĐ-VKS ngày 12/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 và giao dự toán NSNN năm 2023 (đợt 3).

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi quý II năm 2023 như sau:

1. Về thu ngân sách: Không có
2. Về chi ngân sách:

Dự toán năm 2022 chuyển sang năm 2023 là 195.481.686 đồng. Trong đó: Văn phòng VKSND tỉnh 191.381.686 đồng, VKSND thành phố Long Xuyên 4.100.000 đồng (gồm: lệ phí trước bạ xe ô tô chuyên dùng tỉnh 127.000.000 đồng và kinh phí thường xuyên khác 68.481.686 đồng).

Dự toán năm 2023 được giao 44.532.200.000 đồng (kinh phí tự chủ 41.540.500.000, kinh phí không tự chủ 2.700.500.000 đồng và kinh phí đào tạo 291.200.000 đồng).

Dự toán được sử dụng quý I.2023 là: 44.727.681.686 đồng.

Quyết định điều chỉnh dự toán tăng do bổ sung kinh phí tinh giản biên chế bổ sung đợt I năm 2023 của ông Trần Văn Thìn: 343.775.800 đồng (Kinh phí không thực hiện tự chủ).

Quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 đợt 3: 2.798.000.000 đồng (Kinh phí không tự chủ).

Dự toán được sử dụng quý II.2023 là: 47.869.457.486 đồng

Tổng chi ngân sách quý II.2023 là 9.977.846.269 đồng đạt 20,8% so với dự toán năm, bằng 93,2% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó:

- Chi quản lý hành chính: 9.959.930.269 đồng, cụ thể:
 - + Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ là 9.291.778.358 đồng đạt 22,3% so với dự toán năm, bằng 98,5% so với cùng kỳ năm trước.
 - + Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ là 668.151.911 đồng đạt 11,4% so với dự toán năm, bằng 59,1% so với cùng kỳ năm trước.
- Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là 17.916.000 đồng đạt 6,2% so với dự toán năm, bằng 12,5% so với cùng kỳ năm trước.

(Chi tiết theo biểu mẫu 03 đính kèm)

Hình thức công khai: Thực hiện niêm yết tại bảng tin và trên trang thông tin điện tử của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý II.2023 đến toàn thể công chức, người lao động được biết./.

Nơi nhận:

- Cục 3;
- Các PVT VKSND tỉnh;
- VKSND huyện, TX, TP;
- Lưu: VP 2b (VT, KT).

VIỆN TRƯỞNG



Huỳnh Đông Bắc

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÍ II NĂM 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý II năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp.....				
2	Chi quản lý hành chính				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	47.869.457.486	9.977.846.269	20,8%	93,2%
I	Nguồn ngân sách trong nước	47.869.457.486	9.977.846.269	20,8%	93,2%
1	Chi quản lý hành chính	47.578.257.486	9.959.930.269	20,9%	94,3%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	41.735.981.686	9.291.778.358	22,3%	98,5%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	5.842.275.800	668.151.911	11,4%	59,1%
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	291.200.000	17.916.000	6,2%	12,5%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý II năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Ngày 06 tháng 7 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Huỳnh Đông Bắc

Số: 86/VKS-VP

An Giang, ngày 04 tháng 7 năm 2023

THÔNG BÁO

Công bố công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách 06 tháng năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TTBTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-VKSTC ngày 22/12/2022 và Quyết định số 134/QĐ-VKS ngày 30/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, về việc giao dự toán quỹ tiền lương biên chế năm 2023 và giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-VKSTC ngày 22/3/2023 và Quyết định số 40/QĐ-VKS ngày 12/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 và giao dự toán NSNN năm 2023 (đợt 3).

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi 06 tháng năm 2023 như sau:

1. Về thu ngân sách: Không có
2. Về chi ngân sách:

Dự toán năm 2022 chuyển sang năm 2023 là 195.481.686 đồng. Trong đó: Văn phòng VKSND tỉnh 191.381.686 đồng, VKSND thành phố Long Xuyên 4.100.000 đồng (gồm: lệ phí trước bạ xe ô tô chuyên dùng tỉnh 127.000.000 đồng và kinh phí thường xuyên khác 68.481.686 đồng).

Dự toán năm 2023 được giao 44.532.200.000 đồng (kinh phí tự chủ 41.540.500.000, kinh phí không tự chủ 2.700.500.000 đồng và kinh phí đào tạo 291.200.000 đồng).

Quyết định điều chỉnh dự toán tăng do bổ sung kinh phí tinh giản biên chế bổ sung đợt I năm 2023 của ông Trần Văn Thìn: 343.775.800 đồng (Kinh phí không thực hiện tự chủ).

Quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 đợt 3: 2.798.000.000 đồng (Kinh phí không tự chủ).

Dự toán được sử dụng 06 tháng 2023 là: 47.869.457.486 đồng

Tổng chi ngân sách 06 tháng năm 2023 là 20.799.998.507 đồng đạt 43,5% so với dự toán năm, bằng 99,1% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó:

- Chi quản lý hành chính: 20.782.082.507 đồng, cụ thể:
 - + Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ là 19.973.061.266 đồng đạt 47,9% so với dự toán năm, bằng 104,8% so với cùng kỳ năm trước.
 - + Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ là 809.021.241 đồng đạt 13,8% so với dự toán năm, bằng 45,4% so với cùng kỳ năm trước.
- Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là 17.916.000 đồng đạt 6,2% so với dự toán năm, bằng 12,5% so với cùng kỳ năm trước.

(Chi tiết theo biểu mẫu 03 đính kèm)

Hình thức công khai: Thực hiện niêm yết tại bảng tin và trên trang thông tin điện tử của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 06 tháng năm 2023 đến toàn thể công chức, người lao động được biết./.

Nơi nhận:

- Cục 3;
- Các PVT VKSND tỉnh;
- VKSND huyện, TX, TP;
- Lưu: VP 2b (VT, KT).



VIỆN TRƯỞNG

Huỳnh Đông Bắc

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH 06 THÁNG NĂM 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý 06 tháng năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
I	Chi sự nghiệp.....				
2	Chi quản lý hành chính				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
I	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	47.869.457.486	20.799.998.507	43,5%	99,1%
I	Nguồn ngân sách trong nước	47.869.457.486	20.799.998.507	43,5%	99,1%
1	Chi quản lý hành chính	47.578.257.486	20.782.082.507	43,7%	99,7%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	41.735.981.686	19.973.061.266	47,9%	104,8%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	5.842.275.800	809.021.241	13,8%	45,4%
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	291.200.000	17.916.000	6,2%	12,5%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý 06 tháng năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Ngày 06 tháng 7 năm 2023

Chủ trưởng đơn vị



Huyện Đông Bắc

Số: 1352A/VKS-VP

An Giang, ngày 06 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO

Công bố công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý III năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TTBTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-VKSTC ngày 22/12/2022 và Quyết định số 134/QĐ-VKS ngày 30/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, về việc giao dự toán quỹ tiền lương biên chế năm 2023 và giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-VKSTC ngày 22/3/2023 và Quyết định số 40/QĐ-VKS ngày 12/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 và giao dự toán NSNN năm 2023 (đợt 3);

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-VKSTC ngày 29/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi quý III năm 2023 như sau:

1. Về thu ngân sách: Không có
2. Về chi ngân sách:

Dự toán năm 2022 chuyển sang năm 2023 là 195.481.686 đồng. Trong đó: Văn phòng VKSND tỉnh 191.381.686 đồng, VKSND thành phố Long Xuyên 4.100.000 đồng (gồm: lệ phí trước bạ xe ô tô chuyên dùng tỉnh 127.000.000 đồng và kinh phí thường xuyên khác 68.481.686 đồng).

Dự toán năm 2023 được giao 44.532.200.000 đồng (kinh phí tự chủ 41.540.500.000, kinh phí không tự chủ 2.700.500.000 đồng và kinh phí đào tạo 291.200.000 đồng).

Dự toán được sử dụng quý I.2023 là: 44.727.681.686 đồng.

Quyết định điều chỉnh dự toán tăng do bổ sung kinh phí tinh giản biên chế bổ sung đợt I năm 2023 của ông Trần Văn Thìn: 343.775.800 đồng (Kinh phí không thực hiện tự chủ).

Quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 đợt 3: 2.798.000.000 đồng (Kinh phí không tự chủ).

Dự toán được sử dụng quý II.2023 là: 47.869.457.486 đồng

Quyết định điều chỉnh dự toán tăng do bổ sung kinh phí tinh giản biên chế bổ sung đợt II năm 2023 của ông Nguyễn Minh Hoàng: 295.344.400 đồng (Kinh phí không thực hiện tự chủ).

Dự toán được sử dụng quý III.2023 là: 48.164.801.886 đồng.

Tổng chi ngân sách quý III.2023 là 11.438.181.325 đồng đạt 23,7% so với dự toán năm, bằng 114,6% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó:

- Chi quản lý hành chính: 11.421.420.325 đồng, cụ thể:

+ Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ là 10.621.718.266 đồng đạt 25,4% so với dự toán năm, bằng 111,8% so với cùng kỳ năm trước.

+ Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ là 799.702.059 đồng đạt 13% so với dự toán năm, bằng 182,3% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là 16.761.000 đồng đạt 5,8% so với dự toán năm, bằng 35,4% so với cùng kỳ năm trước.

(Chi tiết theo biểu mẫu 03 đính kèm)

Hình thức công khai: Thực hiện niêm yết tại bảng tin và trên trang thông tin điện tử của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý III.2023 đến toàn thể công chức, người lao động được biết./.

Nơi nhận:

- Cục 3;
- Các PVT VKSND tỉnh;
- VKSND huyện, TX, TP;
- Lưu: VP 2b (VT, KT).



VIỆN TRƯỞNG

Huỳnh Đông Bắc

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÍ III NĂM 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý III năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp.....				
2	Chi quản lý hành chính				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	48.164.801.886	11.438.181.325	23,7%	114,6%
I	Nguồn ngân sách trong nước	48.164.801.886	11.438.181.325	23,7%	114,6%
1	Chi quản lý hành chính	47.873.601.886	11.421.420.325	23,9%	115,0%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	41.735.981.686	10.621.718.266	25,4%	111,8%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	6.137.620.200	799.702.059	13,0%	182,3%
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	291.200.000	16.761.000	5,8%	35,4%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý III năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Ngày 06 tháng 10 năm 2023



VIỆN TRƯỞNG

Huỳnh Đông Bắc

Số: 199/VKS-VP

An Giang, ngày 31 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO

Công bố công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý IV năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TTBTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-VKSTC ngày 22/12/2022 và Quyết định số 134/QĐ-VKS ngày 30/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, về việc giao dự toán quỹ tiền lương biên chế năm 2023 và giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-VKSTC ngày 22/3/2023 và Quyết định số 40/QĐ-VKS ngày 12/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 và giao dự toán NSNN năm 2023 (đợt 3);

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-VKSTC ngày 29/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023.

Căn cứ Quyết định số 99/QĐ-VKSTC ngày 27/10/2023; Quyết định số 124/QĐ-VKSTC ngày 13/11/2023; Quyết định số 130/QĐ-VKSTC ngày 13/11/2023; ; Quyết định số 137/QĐ-VKS ngày 21/11/2023 và Quyết định số 05/QĐ-VKSTC ngày 17/01/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023; điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023; điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023; bổ sung dự toán chi NSNN năm 2023 và bổ sung dự toán chi NSNN năm 2023.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi quý IV năm 2023 như sau:

1. Về thu ngân sách: Không có

2. Về chi ngân sách:

Dự toán năm 2022 chuyển sang năm 2023 là 195.481.686 đồng. Trong đó: Văn phòng VKSND tỉnh 191.381.686 đồng, VKSND thành phố Long Xuyên 4.100.000 đồng (gồm: lệ phí trước bạ xe ô tô chuyên dùng tỉnh 127.000.000 đồng và kinh phí thường xuyên khác 68.481.686 đồng).

Dự toán năm 2023 được giao 44.532.200.000 đồng (kinh phí tự chủ 41.540.500.000, kinh phí không tự chủ 2.700.500.000 đồng và kinh phí đào tạo 291.200.000 đồng).

Dự toán được sử dụng quý I.2023 là: 44.727.681.686 đồng.

Quyết định điều chỉnh dự toán tăng do bổ sung kinh phí tinh giản biên chế bổ sung đợt I năm 2023 của ông Trần Văn Thìn: 343.775.800 đồng (kinh phí không thực hiện tự chủ).

Quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 đợt 3: 2.798.000.000 đồng (kinh phí không tự chủ).

Dự toán được sử dụng quý II.2023 là: 47.869.457.486 đồng

Quyết định điều chỉnh dự toán tăng do bổ sung kinh phí tinh giản biên chế bổ sung đợt II năm 2023 của ông Nguyễn Minh Hoàng: 295.344.400 đồng (kinh phí không thực hiện tự chủ).

Dự toán được sử dụng quý III.2023 là: 48.164.801.886 đồng.

Quyết định điều chỉnh giảm kinh phí còn dư sau đấu thầu may sắm trang phục năm 2023 và tăng 5% lệ phí trước bạ, làm biến số xe: -152.840.000 đồng (kinh phí không thực hiện tự chủ).

Quyết định bổ sung kinh phí tiền lương biên chế do tăng mức lương cơ sở từ 1,49 triệu đồng lên 1,8 triệu đồng theo Nghị định 24/2023NĐ-CP ngày 14/5/2023 là: 2.896.560.000 đồng (kinh phí thực hiện tự chủ).

Quyết định bổ sung kinh phí tiền lương và kinh phí thường xuyên năm 2023 cho 01 biên chế tuyển dụng là 117.800.000 đồng (kinh phí thực hiện tự chủ).

Quyết định điều chỉnh tăng kinh phí mua sắm phù hiệu, cấp hiệu và tiền lương của ông Huỳnh Đông Bắc là: 150.500.000 đồng (kinh phí thực hiện tự chủ).

Quyết định điều chỉnh giảm kinh phí tiền lương do điều động công chức là -165.100.000 (kinh phí thực hiện tự chủ) đồng và điều chỉnh giảm kinh phí thuê luật sư nhân chứng năm 2023 là: -52.000.000 đồng (kinh phí không thực hiện tự chủ).

Dự toán được sử dụng quý IV.2023 là: 50.959.721.886 đồng.

Tổng chi ngân sách quý IV.2023 là 18.373.461.492 đồng đạt 36,1% so với dự toán năm, bằng 124,5% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó:

- Chi quản lý hành chính: 18.116.938.492 đồng, cụ thể:

+ Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ là 13.852.068.520 đồng đạt 31% so với dự toán năm, bằng 116,8% so với cùng kỳ năm trước.

+ Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ là 4.264.869.972 đồng đạt 71,9% so với dự toán năm, bằng 149,2% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là 256.523.000 đồng đạt 88,1% so với dự toán năm, bằng 678,8% so với cùng kỳ năm trước.

(Chi tiết theo biểu mẫu 03 đính kèm)

Hình thức công khai: Thực hiện niêm yết tại bảng tin và trên trang thông tin điện tử của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý IV.2023 đến toàn thể công chức, người lao động được biết./.

Nơi nhận:

- Cục 3;
- Các PVT VKSND tỉnh;
- VKSND huyện, TX, TP;
- Lưu: VP 2b (VT, KT).



VIỆN TRƯỞNG

Huỳnh Đông Bắc

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ 4 NĂM 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý 4 năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp.....				
2	Chi quản lý hành chính				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	50.959.721.886	18.373.461.492	36,1%	124,5%
I	Nguồn ngân sách trong nước	50.959.721.886	18.373.461.492	36,1%	124,5%
1	Chi quản lý hành chính	50.668.521.886	18.116.938.492	35,8%	123,1%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	44.735.741.686	13.852.068.520	31,0%	116,8%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	5.932.780.200	4.264.869.972	71,9%	149,2%
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	291.200.000	256.523.000	88,1%	678,8%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý 4 năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Ngày 05 tháng 01 năm 2024



VIỆN TRƯỞNG

Huỳnh Đông Bắc

Số: 1/PJB/VKS-VP

An Giang, ngày 31 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO

Công bố công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TTBTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-VKSTC ngày 22/12/2022 và Quyết định số 134/QĐ-VKS ngày 30/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, về việc giao dự toán quỹ tiền lương biên chế năm 2023 và giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-VKSTC ngày 22/3/2023 và Quyết định số 40/QĐ-VKS ngày 12/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 và giao dự toán NSNN năm 2023 (đợt 3);

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-VKSTC ngày 29/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023.

Căn cứ Quyết định số 99/QĐ-VKSTC ngày 27/10/2023; Quyết định số 124/QĐ-VKSTC ngày 13/11/2023; Quyết định số 130/QĐ-VKSTC ngày 13/11/2023; ; Quyết định số 137/QĐ-VKS ngày 21/11/2023 và Quyết định số 05/QĐ-VKSTC ngày 17/01/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023; điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023; điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023; bổ sung dự toán chi NSNN năm 2023 và bổ sung dự toán chi NSNN năm 2023.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi năm 2023 như sau:

1. Về thu ngân sách: Không có

2. Về chi ngân sách:

Dự toán năm 2022 chuyển sang năm 2023 là 195.481.686 đồng. Trong đó: Văn phòng VKSND tỉnh 191.381.686 đồng, VKSND thành phố Long Xuyên 4.100.000 đồng (gồm: lệ phí trước bạ xe ô tô chuyên dùng tỉnh 127.000.000 đồng và kinh phí thường xuyên khác 68.481.686 đồng).

Dự toán năm 2023 được giao 44.532.200.000 đồng (kinh phí tự chủ 41.540.500.000, kinh phí không tự chủ 2.700.500.000 đồng và kinh phí đào tạo 291.200.000 đồng).

Quyết định điều chỉnh dự toán tăng do bổ sung kinh phí tinh giản biên chế bổ sung đợt I năm 2023 của ông Trần Văn Thìn: 343.775.800 đồng (kinh phí không thực hiện tự chủ).

Quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 đợt 3: 2.798.000.000 đồng (kinh phí không tự chủ).

Quyết định điều chỉnh dự toán tăng do bổ sung kinh phí tinh giản biên chế bổ sung đợt II năm 2023 của ông Nguyễn Minh Hoàng: 295.344.400 đồng (kinh phí không thực hiện tự chủ).

Quyết định điều chỉnh giảm kinh phí còn dư sau đấu thầu may sắm trang phục năm 2023 và tăng 5% lệ phí trước bạ, làm biến số xe: -152.840.000 đồng (kinh phí không thực hiện tự chủ).

Quyết định bổ sung kinh phí tiền lương biên chế do tăng mức lương cơ sở từ 1,49 triệu đồng lên 1,8 triệu đồng theo Nghị định 24/2023NĐ-CP ngày 14/5/2023 là: 2.896.560.000 đồng (kinh phí thực hiện tự chủ).

Quyết định bổ sung kinh phí tiền lương và kinh phí thường xuyên năm 2023 cho 01 biên chế tuyển dụng là 117.800.000 đồng (kinh phí thực hiện tự chủ).

Quyết định điều chỉnh tăng kinh phí mua sắm phù hiệu, cấp hiệu và tiền lương của ông Huỳnh Đông Bắc là: 150.500.000 đồng (kinh phí thực hiện tự chủ).

Quyết định điều chỉnh giảm kinh phí tiền lương do điều động công chức là -165.100.000 (kinh phí thực hiện tự chủ) đồng và điều chỉnh giảm kinh phí thuê luật sư nhân chứng năm 2023 là: -52.000.000 đồng (kinh phí không thực hiện tự chủ).

Dự toán được sử dụng năm 2023 là: 50.959.721.886 đồng.

Tổng chi ngân sách năm 2023 là 50.611.641.324 đồng đạt 99,3% so với dự toán năm, bằng 110,7% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó:

- Chi quản lý hành chính: 50.320.441.324 đồng, cụ thể:

+ Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ là 44.446.848.052 đồng đạt 99,4% so với dự toán năm, bằng 109,9% so với cùng kỳ năm trước.

+ Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ là 5.873.593.272 đồng đạt 99% so với dự toán năm, bằng 115,6% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là 291.200.000 đồng đạt 100% so với dự toán năm, bằng 127,3% so với cùng kỳ năm trước.

(Chi tiết theo biểu mẫu 03 đính kèm)

Hình thức công khai: Thực hiện niêm yết tại bảng tin và trên trang thông tin điện tử của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2023 đến toàn thể công chức, người lao động được biết./.

Nơi nhận:

- Cục 3;
- Các PVT VKSND tỉnh;
- VKSND huyện, TX, TP;
- Lưu: VP 2b (VT, KT).

VIỆN TRƯỞNG



Huỳnh Đông Bắc

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

ĐV tính: đồng

SỐ TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	<i>Chi sự nghiệp.....</i>				
2	<i>Chi quản lý hành chính</i>				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	50.959.721.886	50.611.641.324	99,3%	110,7%
I	Nguồn ngân sách trong nước	50.959.721.886	50.611.641.324	99,3%	110,7%
1	Chi quản lý hành chính	50.668.521.886	50.320.441.324	99,3%	110,6%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	44.735.741.686	44.446.848.052	99,4%	109,9%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	5.932.780.200	5.873.593.272	99,0%	115,6%
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	291.200.000	291.200.000	100,0%	127,3%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Ngày 05 tháng 01 năm 2024

